

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THÁI THỤY
TỈNH THÁI BÌNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 31/2021/HS-ST

Ngày 23-4-2021

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THÁI THỤY, TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thái Hà.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Ngô Văn Sang.

Bà Nguyễn Thị Vân Khánh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Hảo - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy tham gia phiên tòa:
Bà Lê Thị Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 4 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 31/2021/TLST - HSST ngày 02 tháng 4 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 28/2021/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 4 năm 2021 đối với:

Bị cáo **Nguyễn Văn T**, sinh ngày 23/5/1961 tại huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình.

Nơi cư trú: Thôn P, xã A, huyện T, tỉnh B. Nghề nghiệp: lao động tự do; giới tính: nam; trình độ học vấn: 07/10; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn B và bà Trịnh Thị V (đều đã chết); có vợ là Phạm Thị S, sinh năm 1963; có 04 con, con lớn sinh năm 1987, con nhỏ sinh năm 1994. Tiền án, tiền sự: không. Nhân thân: Tháng 7/2008 đến ngày 01/4/2009 chấp hành Quyết định số 720/QĐ-UBND ngày 21/7/2008 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Thái Thụy về việc đưa người nghiện ma túy vào trung tâm Chữa bệnh - Giáo dục - Lao động xã hội thành phố Thái Bình; từ tháng 7/2016 đến tháng 7/2018 chấp hành Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số 04/2016/QĐ-TA ngày 24/5/2016 của Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 22/01/2021 đến ngày 25/01/2021 chuyển tạm giam đến nay. (Được trích xuất có mặt tại phiên tòa).

- Người chứng kiến:

+ Ông Nghiêm Văn H1, sinh năm 1950; Nơi cư trú: Thôn K, xã A, huyện T, tỉnh B. (vắng mặt)

+ Bà Nguyễn Thị H2, sinh năm 1971; Nơi cư trú: Thôn N, xã A, huyện T, tỉnh B. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do nghiện ma túy, khoảng 14 giờ ngày 22/01/2021, Nguyễn Văn T đi bộ một mình từ nhà ở thuộc thôn P, xã A, huyện T, tỉnh B đến khu vực xã D, huyện T, tỉnh B gặp và mua 02 gói ma túy, loại Heroine với giá 200.000 đồng của một người phụ nữ khoảng 40 tuổi nhưng không biết tên, địa chỉ. Sau đó T cầm ma túy vừa mua được vào trong lòng bàn tay trái rồi đi bộ về. Đến 14 giờ 30 phút cùng ngày, T đang đi bộ trên trục đường thôn N, xã P thì bị tổ công tác Công an huyện Thái Thụy phối hợp cùng Công an xã P tuần tra, phát hiện, yêu cầu kiểm tra. Trước sự chứng kiến của chính quyền địa phương, của ông Nghiêm Văn H1 và bà Nguyễn Thị H2, tổ công tác tiến hành kiểm tra người T đã thu giữ trong lòng bàn tay trái của T 02 gói được gói bằng giấy màu trắng có chữ viết bằng tay màu tím và chữ in màu đen mở ra bên trong đều chứa chất bột màu trắng dạng cục (niêm phong mẫu số A1), T khai đây là ma túy loại Heroine, T mua về để sử dụng cho bản thân, ngoài ra không phát hiện thu giữ gì. Tổ công tác đã niêm phong vật chứng, đồng thời đưa T, mời những người chứng kiến về Ủy ban nhân dân xã Thái Phúc lập biên bản bắt người người phạm tội quả tang. Cùng ngày Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thái Thụy tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của T nhưng không thu giữ gì.

Tại bản kết luận giám định số 29/KLGD-PC09 ngày 23/01/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Thái Bình kết luận: “Vật chứng trong phong bì niêm phong mẫu số A1 là ma túy, loại Heroine (Hêrôin), có khối lượng 0,4890 gam)”. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về kết luận giám định nêu trên.

Bản cáo trạng số 34/CT-VKSTT ngày 02/4/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trong bản Cáo trạng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50 của Bộ luật Hình sự, tuyên bố bị cáo Nguyễn Đức T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", xử phạt bị cáo từ 01 năm 06 tháng đến 01 năm 09 tháng tù, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Ngoài ra, còn đề nghị xử lý vật chứng và án phí.

Bị cáo không tranh luận đối với đề nghị của Viện kiểm sát. Bị cáo nói lời sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về quyết định tố tụng, hành vi tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thái Thụy, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Hành vi phạm tội của bị cáo còn được chứng minh bằng các tài liệu, chứng cứ sau: Biên bản bắt người phạm tội quả tang; biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ do Công an xã P và Công an huyện Thái Thụy lập ngày 22/01/2021 (Bút lục số 46-49); lời khai của những người chứng kiến là ông Nghiêm Văn H1 và bà Nguyễn Thị H2 (bút lục số 73-80); bản kết luận giám định số 29/KLGD-PC09 ngày 23/01/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Thái Bình (Bút lục số 56). Xét thấy, lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra, truy tố, phù hợp với các chứng cứ nêu trên. Vì vậy, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ để kết luận: Hồi 14 giờ 30 ngày 22/01/2021, tại trục đường thôn N, xã A, huyện T, tỉnh B bị cáo Nguyễn Văn T đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,4890 gam ma túy, loại Heroine với mục đích về sử dụng cho bản thân thì bị lực lượng Công an xã P và Công an huyện Thái Thụy bắt quả tang. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ để kết luận bị cáo Nguyễn Văn T đã phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự như Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy đã truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Điều 249. Tội tàng trữ trái phép chất ma túy - Bộ luật Hình sự quy định:

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam."

[3] Đánh giá tính chất mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội của bị cáo thấy: Hành vi của bị cáo Nguyễn Văn T là nghiêm trọng, gây nguy hại lớn cho xã hội, không chỉ xâm phạm trực tiếp đến chế độ độc quyền quản lý của nhà nước về chất ma túy mà còn xâm phạm đến an ninh, trật tự công cộng và an toàn

xã hội, là nguyên nhân làm phát sinh các tệ nạn xã hội và các loại tội phạm khác. Bị cáo là người có nhân thân xấu, đã hai lần đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc nhưng bị cáo không lấy đây là bài học để sửa chữa, tu dưỡng bản thân mà lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội thể hiện sự coi thường pháp luật của bị cáo.

[4] Xét các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự

[5] Từ những nhận định nêu trên, Hội đồng xét xử thấy cần phải xử phạt nghiêm khắc, tương xứng tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo, có như vậy mới có tác dụng cải tạo, giáo dục đối với bị cáo nói riêng cũng như răn đe, đẩy tranh và phòng ngừa tội phạm nói chung. Tuy nhiên, cũng cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo là phù hợp với chính sách khoan hồng của Nhà nước ta, tạo điều kiện để cải tạo, giáo dục bị cáo sớm trở thành người có ích cho xã hội. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo vì bị cáo tàng trữ ma túy để sử dụng cho bản thân, trước khi bị bắt, bị cáo làm nghề lao động tự do, thu nhập không ổn định và không có tài sản riêng.

[6] Về xử lý vật chứng: Số ma túy thu giữ của bị cáo thuộc loại Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 02 (hai) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ 22/01/2021.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 0,4363 gam Heroine, hoàn trả sau giám định và toàn bộ bao gói trong phong bì hoàn trả mẫu vật giám định số 29/KLGD.

(Vật chứng trên đã chuyển Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 05/4/2021)

3. Về án phí: Áp dụng Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội của Ủy ban Thường vụ Quốc hội

quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Nguyễn Văn T có mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án 23/4/2021.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND h. Thái Thụy; VKSND tỉnh Thái Bình;
- Cơ quan điều tra, Cơ quan thi hành án hình sự, Nhà tạm giữ Công an h. Thái Thụy;
- Chi cục THADS huyện Thái Thụy;
- Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình;
- Sở Tư pháp tỉnh Thái Bình;
- Lưu: hồ sơ vụ án, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thái Hà